

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 22-9-2025
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Châu;
Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Anh Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 161/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2025 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2025/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 2001; Căn cước công dân số 038301002597 cấp ngày 19/12/2022; địa chỉ thường trú: Thôn Đồng Minh, xã Minh Tâm, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa (nay là thôn Đồng Minh, xã Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa); địa chỉ tạm trú: 9/38 tổ 8, khu phố Tân Hóa, phường Tân Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh; Có mặt

- Bị đơn: Ông Trần Duy Linh, sinh năm 1997; Căn cước công dân số: 074097002240 cấp ngày 29/4/2021; địa chỉ thường trú: Tổ 6, khu phố 4, phường Vĩnh Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn Trưởng, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Vui, sinh năm 1967; Cùng địa chỉ thường trú: : Tổ 6, khu phố 4, phường Vĩnh Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 02 tháng 7 năm 2025; các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Thảo trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thảo và ông Trần Duy Linh tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2019, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 30, ngày 23/5/2019 tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (Nay là phường Vĩnh Tân, Thành phố Hồ Chí Minh). Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường hay xảy ra mâu thuẫn do ông Linh thường hay đi uống rượu. Khoảng tháng 10/2021, bà Thảo bỏ về nhà mẹ ruột sinh sống cho đến nay. Hiện tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do đó, bà Thảo khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Linh.

Về con chung: Có một con chung tên Trần Thị Thảo Uyên, sinh ngày 27/12/2019. Tại phiên tòa, bà Thảo tự nguyện giao con chung Trần Thị Thảo Uyên cho ông Trần Duy Linh nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Thảo không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thảo không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Bị đơn - ông Trần Duy Linh trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Ông Linh đồng ý ly hôn với bà Thảo.

Về con chung: Có một con chung tên Trần Thị Thảo Uyên, sinh ngày 27/12/2019. Khi ly hôn, ông Linh yêu cầu được quyền nuôi dưỡng con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Linh không yêu cầu bà Thảo cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Linh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Trần Văn Trường và bà Nguyễn Thị Vui* đã được tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng và giấy triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng các đương sự không đến và không nộp văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau:

- *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung vụ án:* Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thảo được ly hôn với ông Trần Duy Linh.

Về con chung: Giao con chung tên Trần Thị Thảo Uyên, sinh ngày 27/12/2019 cho ông Trần Duy Linh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Trần Duy Linh không yêu cầu bà Nguyễn Thị Thảo cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại thời điểm thụ lý vụ án, bị đơn ông Trần Duy Linh đang cư trú tại phường Vĩnh Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 17- Thành phố Hồ Chí Minh. Tại phiên tòa, bị đơn ông Trần Duy Linh, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn Trường và bà Nguyễn Thị Vui đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Linh, ông Trường, bà Vui.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thảo và ông Trần Duy Linh chung sống trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 30, ngày 23/5/2019 tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (Nay là phường Vĩnh Tân, Thành phố Hồ Chí Minh). Do vậy, đây là hôn nhân hợp pháp.

Bà Thảo yêu cầu ly hôn với ông Linh do bất đồng quan điểm, không tôn trọng lẫn nhau. Bà Thảo và ông Linh không còn chung sống với nhau từ tháng 10/2021 đến nay. Xét thấy, vợ chồng có nghĩa vụ chung sống với nhau, thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình nhưng bà Thảo và ông Linh không thực hiện nghĩa vụ vợ chồng, không còn chung sống, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt

được nên bà Thảo yêu cầu ly hôn với ông Linh là có căn cứ, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Quá trình chung sống bà Thảo và ông Linh có một con chung tên Trần Thị Thảo Uyên, sinh ngày 27/12/2019. Theo lời trình bày của nguyên đơn, hiện nay cháu Uyên đang sống cùng với ông Linh và ông bà nội của cháu là ông Trường và bà Vui, cháu Uyên hiện nay đang học tại lớp 1A1 trường tiểu học Vĩnh Tân (địa chỉ: khu phố 4, phường Vĩnh Tân, Thành phố Hồ Chí Minh). Do hiện nay cháu Uyên đã có cuộc sống ổn định, được chăm sóc, giáo dục tốt và được đi học nên bà Thảo có nguyện vọng giao cháu Uyên cho ông Linh tiếp tục nuôi dưỡng. Xét thấy, ông Linh cũng có nguyện vọng muốn tiếp tục nuôi dưỡng cháu Uyên và cuộc sống của cháu Uyên đang ổn định nên bà Thảo đề nghị giao cháu Uyên cho ông Linh nuôi dưỡng là có cơ sở chấp nhận.

[2.3] Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung và vay nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thảo phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, 39, 92, 273 và 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án; Các Điều 17, 19, 56, 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thảo.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thảo được ly hôn với ông Trần Duy Linh.

1.2. Về con chung:

- Giao con chung Trần Thị Thảo Uyên, sinh ngày 27/12/2019 cho ông Trần Duy Linh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Bà Nguyễn Thị Thảo và ông Trần Duy Linh đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

1.3. Về tài sản chung và vay nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Thảo phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005821 ngày 28/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- UBND phường Vĩnh Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (01)
- Các đương sự (02);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Mỹ Trúc

